

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2019/DS-ST

Ngày 28-01-2019

V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Luân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Năm.

2. Ông Trịnh Văn Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2018/TLST-DS ngày 15/8/2018 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 523/2018/QĐST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thùy L**, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 12A, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau

2. *Bị đơn:* Ông **Lê Văn D** (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/8/2018 và các lời khai tại tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thùy L trình bày:

Vào ngày 04/4/2016 ông Lê Văn D có đến cơ sở của bà L mua thức ăn thủy sản, sau đó ông D có đến mua thức ăn nhiều lần, ông D có thanh toán cho bà L số tiền 8.000.000 đồng. Ngày 31/8/2017 hai bên đối chiếu nợ, ông D còn nợ bà L số tiền 27.680.000 đồng, ông D có làm giấy xác nhận công nợ, ông D cam kết sẽ thanh toán dứt điểm nợ cho bà L vào tháng 11 năm 2017. Khi đến hạn trả nợ, ông D không trả tiền cho bà L theo như cam kết, bà L yêu cầu ông D thanh toán nợ, ông D cứ trì hoãn đến nay vẫn chưa thanh toán nợ cho bà L.

Bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông D trả số tiền 27.680.000 đồng 27.680.000 đồng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đôi

với ông Lê Văn D nhưng ông D vẫn vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Văn D có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời, nguyên đơn bà Nguyễn Thùy L khởi kiện ông D về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 26 và 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đối với ông Lê Văn D nhưng ông D vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông D là phù hợp với quy định.

[2] Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc bị đơn còn nợ nguyên đơn tiền mua thức ăn thủy sản số tiền 27.680.000 đồng. Xét tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

[3] Xét nội dung tranh chấp: Bà L xác định ông Lê Văn D còn nợ bà L tiền mua thức ăn thủy sản 27.680.000 đồng. Đến ngày 31/8/2017 hai bên đối chiếu nợ, ông D còn nợ bà L số tiền 27.680.000 đồng, ông D có làm giấy xác nhận công nợ, ông D cam kết sẽ thanh toán dứt điểm nợ cho bà L vào tháng 11 năm 2017 nhưng đến nay ông D vẫn chưa thanh toán nợ cho bà L. Bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn D trả số tiền 27.680.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy bà L xác định ông D còn nợ bà L số tiền 27.680.000 đồng đến nay chưa thanh toán, đồng thời bà L có cung cấp cho Tòa án giấy xác nhận công nợ bán hàng ngày 31/8/2017 ông D có ký tên và ghi họ tên. Xét thấy giấy xác nhận công nợ bán hàng ngày 31/8/2017 bà L cung cấp không có người chứng kiến và không có ai xác nhận, nhưng sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho ông D, nhưng ông D không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà L. Như vậy ông D đã thừa nhận nợ nên không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà L. Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy yêu cầu của bà L là có cơ sở nên cần buộc bị đơn là ông Lê Văn D trả cho nguyên đơn là bà Nguyễn Thùy L số tiền 27.680.000 đồng là phù hợp.

[4] Xét về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Lê Văn D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thùy L, buộc bị đơn là ông Lê Văn D trả cho bà Nguyễn Thùy L số tiền 27.680.000 đồng (Hai mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thùy L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Văn D không thi hành xong khoản tiền trên, thì phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn D phải chịu 1.384.000 đồng. Bà Nguyễn Thùy L không phải chịu án phí, bà L có nộp tạm ứng án phí 692.000 đồng, theo biên lai thu số 0008557 ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được hoàn lại.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện TVT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Minh Luân